

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2012

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt “ Kế hoạch hành động quốc gia về tăng cường công tác kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn từ nay đến năm 2015”**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế và Nghị định 22/2010/NĐ-CP ngày 09/3/2010 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung điều 3 Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Bộ Y tế,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt “Kế hoạch hành động quốc gia về tăng cường công tác kiểm soát nhiễm khuẩn (KSNK) trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn từ nay đến 2015” với những nội dung chính sau đây:

#### **1. Mục tiêu**

a) Mục tiêu chung:

Tăng cường công tác KSNK trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB) thông qua các giải pháp tăng cường tổ chức, nguồn lực, nhận thức và chính sách về KSNK góp phần bảo đảm an toàn cho người bệnh, nhân viên y tế và cộng đồng.

b) Mục tiêu cụ thể:

*Mục tiêu 1:* Củng cố và hoàn thiện hệ thống KSNK từ Bộ Y tế tới các cơ sở KBCB nhằm phân đầu đạt được các chỉ số sau:

- Đến năm 2013, mạng lưới KSNK trong các cơ sở KBCB từ Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Bộ Y tế, các Sở Y tế và các Bệnh viện được, củng cố, hoàn chỉnh và hoạt động hiệu quả.

- Đến năm 2015, 100% bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, bệnh viện tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản có tổ chức KSNK theo quy định tại Thông tư 18/2009/TT-BYT ngày 14/10/2010 về Hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác KSNK trong các cơ sở KBCB (sau đây gọi chung là Thông tư số 18/2009/TT-BYT).

*Mục tiêu 2:* Bổ sung, cập nhật và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các tài liệu hướng dẫn KSNK bệnh viện. Tăng cường công tác tư vấn, giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện và kết nối với các hệ thống giám sát bệnh dịch, giám sát bệnh lao, phần đầu đạt được các chỉ số sau:

- Đến năm 2012, Bộ Y tế ban hành một bộ tài liệu hướng dẫn KSNK làm cơ sở để các cơ sở KBCB thực hiện và xây dựng những quy trình thực hành KSNK phù hợp với điều kiện từng cấp.

- Đến năm 2013, 100% khoa hoặc tổ KSNK của các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và vào năm 2015, 100% khoa hoặc tổ KSNK của các bệnh viện đa khoa tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có bộ phận giám sát nhiễm khuẩn, có nhân lực chuyên trách thực hiện giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện.

- Đến năm 2015, 100% các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và 50% bệnh viện đa khoa tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có kế hoạch và thực hiện giám sát các nhiễm khuẩn.

- Đến năm 2015, Cục Quản lý khám, chữa bệnh hình thành được hệ thống dữ liệu báo cáo nhiễm khuẩn bệnh viện từ các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và bệnh viện đa khoa tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Tối thiểu có các dữ liệu về nhiễm khuẩn vết mổ, viêm phổi ở người bệnh thở máy, nhiễm khuẩn huyết ở người bệnh đặt ống thông mạch máu, ống thông tiểu, các tai nạn nghề nghiệp và các chùng vi khuẩn kháng thuốc.

*Mục tiêu 3:* Tăng cường nguồn nhân lực và các điều kiện thiết yếu phục vụ cho công tác KSNK, phần đầu đạt được các chỉ số sau:

- Đến năm 2013, Bộ Y tế ban hành và đưa vào thực hiện chương trình đào tạo cho cán bộ chuyên trách KSNK và chương trình đào tạo phổ cập về KSNK cho nhân viên y tế.

- Đến năm 2014, Bộ Y tế có một đội ngũ giảng viên cấp quốc gia và cấp vùng để thực hiện các chương trình đào tạo KSNK của Bộ Y tế đã được ban hành.

- Đến năm 2015, 90% cán bộ chuyên trách công tác tại khoa KSNK của các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và bệnh viện đa khoa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được đào tạo theo chương trình chuyên khoa KSNK do Bộ Y tế ban hành.

- Đến năm 2015, ít nhất 80% cán bộ, viên chức và nhân viên công tác tại các cơ sở KBCB được đào tạo theo chương trình phổ cập về KSNK.

- Đến năm 2015, 100% các chương trình đào tạo mới cho điều dưỡng viên, hộ sinh viên và bác sĩ đa khoa có môn học KSNK.

*Mục tiêu 4:* Tăng cường nhận thức về KSNK của nhân viên y tế và cộng đồng, phấn đấu đạt các chỉ tiêu sau:

- Từ năm 2012, trên cổng thông tin điện tử của Cục Quản lý khám, chữa bệnh có chuyên mục về KSNK. Chuyên mục này đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật; những tài liệu hướng dẫn, tuyên truyền liên quan đến KSNK với những thông tin cập nhật để cung cấp cho các cơ sở y tế, các nhân viên y tế và người dân được tiếp cận dễ dàng.

- Từ năm 2012, trên các chương trình phát thanh, truyền hình, Tạp chí bệnh viện và báo Sức khỏe đời sống, Tạp chí Điều dưỡng đăng tải thông tin tuyên truyền về phương pháp phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện như vệ sinh tay, các biện pháp phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện, những thông tin cập nhật về nhiễm khuẩn bệnh viện.

- Đến năm 2013, 50% các bệnh viện thực hiện chương trình truyền thông, giáo dục về phòng ngừa KSNK phù hợp với điều kiện và đặc điểm địa phương, vùng, miền, chuyên môn của bệnh viện.

*Mục tiêu 5:* Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, phương tiện, trang thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu KSNK theo quy định tại Thông tư 18/2009/TT-BYT, phấn đấu đến năm 2015 đạt các chỉ tiêu sau:

~~Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị tối thiểu bảo đảm KSNK bệnh viện.~~

- Các bệnh viện có đủ phương tiện vệ sinh tay theo quy định tại Thông tư 18/2009/TT-BYT.

- Các bệnh viện có khu vực cách ly, buồng cách ly theo hướng dẫn phòng ngừa lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm của Bộ Y tế.

- Các bệnh viện xây mới được xây dựng bảo đảm nguyên tắc vệ sinh bệnh viện và phòng ngừa nhiễm khuẩn theo Tiêu chuẩn của Bộ Xây dựng và Bộ Y tế.

- Các cơ sở KBCB thực hiện đúng Hướng dẫn khử khuẩn, tiệt khuẩn của Bộ Y tế và các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, bệnh viện đa khoa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức khử khuẩn-tiệt khuẩn tập trung theo quy định của Bộ Y tế.

*Mục tiêu 6:* Đẩy mạnh công tác giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện và nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực KSNK, phấn đấu đạt các chỉ tiêu sau:

- Vào năm 2015, các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và bệnh viện tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được lựa chọn sẽ thực hiện thành công mô hình điểm về giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện để rút kinh nghiệm, mở rộng thực hiện hệ thống

giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện tại các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh.

- Từ năm 2015, các bệnh viện từ tuyến tỉnh trở lên có đề tài nghiên cứu về KSNK.

- Từ năm 2013, 50% hội nghị khoa học của các bệnh viện có đề tài nghiên cứu về KSNK được báo cáo.

- Từ năm 2013, cứ 2 năm một lần, hội nghị khoa học chuyên đề KSNK cấp khu vực và 5 năm một lần hội nghị khoa học chuyên đề KSNK toàn quốc được tổ chức.

- Năm 2015 tổ chức một Hội nghị khoa học quốc tế về KSNK.

- Năm 2015 sẽ hoàn thành một nghiên cứu khoa học về chi phí cho KSNK làm cơ sở tính toán viện phí góp phần thuyết minh cho Bộ tài chính và người dân sử dụng các dịch vụ y tế.

## **2. Các giải pháp thực hiện**

*Giải pháp 1.* Tăng cường tổ chức KSNK thông qua các hoạt động sau:

- Tăng cường hệ thống quản lý KSNK của các bệnh viện theo Hướng dẫn tại Thông tư số 18/2009/TT-BYT.

- Bổ sung, duy trì và tăng cường hiệu quả hoạt động của Ban chuyên gia tư vấn về KSNK tại Cục Quản lý khám, chữa bệnh do Lãnh đạo Cục làm Trưởng ban và đại diện Lãnh đạo một số Sở Y tế, bệnh viện và một số chuyên gia KSNK đại diện cho các vùng, miền, bệnh viện trung ương, bệnh viện đa khoa, chuyên khoa làm thành viên. Ban chuyên gia tư vấn KSNK sẽ tư vấn cho Bộ Y tế trong việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách, các tiêu chuẩn, quy chuẩn và các hướng dẫn quốc gia liên quan đến KSNK.

- Xây dựng ít nhất ba Trung tâm hướng dẫn thực hành KSNK tại 3 bệnh viện hạng đặc biệt của 3 vùng Bắc, Trung, Nam làm cơ sở để đào tạo thực hành và mô hình mẫu cho các bệnh viện học tập về KSNK.

*Giải pháp 2.* Cập nhật, bổ sung các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật và tài liệu hướng dẫn chuyên môn về KSNK thông qua các hoạt động sau:

- Từng bước cập nhật, xây dựng, bổ sung các quy trình quản lý, các hướng dẫn, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về KSNK.

- Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát sự tuân thủ các chính sách, quy trình, quy định, hướng dẫn về KSNK tại các cơ sở KBCB.

*Giải pháp 3.* Tăng cường công tác thông tin, giáo dục và truyền thông về phòng và KSNK thông qua các hoạt động sau:

- Tạp chí bệnh viện của Cục Quản lý khám chữa bệnh phối hợp với Văn phòng Hội Điều dưỡng Việt Nam, Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe của Bộ Y tế, Báo sức khỏe đời sống, kênh truyền hình O2 TV và các cơ quan truyền

thông khác thực hiện các chương trình tuyên truyền, quảng bá nâng cao nhận thức về việc thực hiện phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện trong các cơ sở KBCB.

- Các cơ quan truyền thông giáo dục sức khỏe của Bộ Y tế và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cùng các bệnh viện tổ chức các hình thức tuyên truyền rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng để người dân hiểu, biết về các phương pháp phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện khi tới thăm hoặc chăm nuôi người nhà tại các cơ sở KBCB.

*Giải pháp 4.* Tăng cường đào tạo về KSNK thông qua các hoạt động sau:

- Cục Quản lý khám, chữa bệnh phối hợp với Vụ Khoa học Đào tạo xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo KSNK.

- Vụ Khoa học Đào tạo chỉ đạo các trường Đại học và Cao đẳng Y Dược, các trường trung học y tế và các Trung tâm đào tạo của các bệnh viện đưa chương trình đào tạo KSNK vào đào tạo chính khóa trong các trường, các trung tâm đào tạo.

- Bộ Y tế, các Sở Y tế, các Trường Đại học-Cao đẳng Y dược và Trung học Y tế, các Bệnh viện thực hiện các hình thức đào tạo, huấn luyện dưới các hình thức khác nhau như đào tạo tập trung hoặc tại chức, đào ngắn hạn hoặc dài hạn, hướng dẫn trực tiếp hay đào tạo từ xa. Bên cạnh đó, các đơn vị cần tổ chức các lớp đào tạo liên tục, tập huấn, hội nghị, hội thảo tại cơ sở hoặc tạo cơ hội tham quan, học tập chuyên đề KSNK ở các bệnh viện trong nước hay nước ngoài và tổ chức giáo dục tinh thần trách nhiệm của mỗi cán bộ, viên chức y tế về an toàn người bệnh liên quan đến công tác KSNK nhằm thay đổi hành vi, thực hành chuyên môn góp phần phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện.

- Cán bộ, viên chức chuyên trách công tác KSNK tham gia các khóa đào tạo, đào tạo lại hoặc cập nhật kiến thức y khoa liên tục (chú trọng nội dung KSNK) theo quy định của Bộ Y tế, có kiểm tra đánh giá định kỳ để làm cơ sở cho việc cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật khám bệnh, chữa bệnh.

*Giải pháp 5.* Đầu tư tài chính và hợp tác quốc tế thông qua các hoạt động sau:

- Về đầu tư tài chính: Bộ Y tế đề xuất với Chính Phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm:

+ Đưa chi phí KSNK vào giá dịch vụ y tế và bảo đảm đầu tư thích hợp về kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất theo các quy chuẩn kỹ thuật phù hợp với hoạt động chuyên môn và tăng cường tổ chức bộ máy cho công tác quản lý và phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện song song với phòng, chống bệnh dịch xảy ra trong cơ sở y tế và ngoài cộng đồng;

+ Tăng cường đầu tư kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các hoạt động cần thiết của công tác KSNK, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí huy động được để phục vụ cho Kế hoạch hành động;

+ Huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác, đặc biệt từ nguồn của tư nhân và các tổ chức quốc tế;

+ Phân cấp quản lý ngân sách cho KSNK bảo đảm tính hiệu quả của Kế hoạch hành động.

- Về hợp tác quốc tế:

+ Bộ Y tế, các Sở Y tế chú trọng xây dựng những chính sách ưu tiên trong việc xem xét, phê duyệt các đề án, dự án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực KSNK, hỗ trợ hiệu quả việc triển khai và thực hiện đúng tiến độ nội dung của kế hoạch hành động KSNK; Ưu tiên cho các dự án hợp tác về hỗ trợ vốn, hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ hiện đại liên quan đến KSNK;

+ Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Bộ Y tế tiếp tục duy trì hợp tác với Tổ chức Y tế Thế giới, JICA của Nhật Bản và các chương trình dự án liên quan đến KSNK để thiết lập hệ thống theo dõi các tư liệu quốc tế nhằm cung cấp kịp thời các thông tin và tăng cường năng lực quản lý bệnh viện trong lĩnh vực KSNK.

+ Các bệnh viện phát huy năng lực quan hệ về hợp tác quốc tế và huy động các tổ chức liên quan khác để phát triển những dự án KSNK bao gồm cả đào tạo trong và ngoài nước, hỗ trợ kỹ thuật, hỗ trợ trang thiết bị và cơ sở vật chất cho công tác KSNK.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Kế hoạch hành động quốc gia tăng cường năng lực KSNK trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ nay đến năm 2015 được áp dụng cho tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhà nước và tư nhân.

2. Căn cứ vào nội dung Kế hoạch hành động, Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Vụ Sức khỏe Bà mẹ, Trẻ em, Vụ Y dược học cổ truyền, Cục Y tế dự phòng, Cục Quản lý môi trường, Vụ Khoa học Đào tạo xây dựng và triển khai các kế hoạch hành động cụ thể trong từng lĩnh vực phụ trách và phối hợp với các đơn vị liên quan, các Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện các kế hoạch.

3. Cục Quản lý khám, chữa bệnh làm đầu mối chịu trách nhiệm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình và báo cáo định kỳ hằng năm cho Bộ trưởng Bộ Y tế.

4. Vụ Kế hoạch-Tài chính phối hợp với Cục Quản lý khám, chữa bệnh và các Vụ, Cục liên quan tổng hợp và dự trù kinh phí hoạt động hằng năm của Kế hoạch hành động quốc gia tăng cường công tác KSNK để trình Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét, quyết định.

5. Giám đốc các Sở Y tế, Giám đốc các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và Thủ trưởng các cơ sở KCB tổ chức thực hiện kế hoạch này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

**Điều 4.** Các Ông, Bà: Chánh văn phòng Bộ, Chánh thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em, Cục trưởng Cục Y tế Dự phòng, Cục trưởng Cục Quản lý môi trường y tế, Vụ trưởng Vụ Y dược học cổ truyền, Vụ trưởng Vụ Khoa học Đào tạo, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch- Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để biết);
- Công TTĐT Bộ Y tế, Website Cục Quản lý KCB;
- Lưu: VT, KCB, PC.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
Y THỨ TRƯỞNG**  
Nguyễn Thị Xuyên